

Chính phủ kiến tạo trong xây dựng nông thôn mới ở Trung Quốc

Vũ Kiều Oanh¹

¹ Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: nhopngan@gmail.com

Nhận ngày 5 tháng 1 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 5 tháng 3 năm 2019.

Tóm tắt: Chính phủ kiến tạo địa phương ở Trung Quốc là mô hình thường được giới học giả Trung Quốc và một số học giả trên thế giới lấy đó để lý giải cho cách điều hành nhà nước giúp cho sự phát triển thần kỳ của nền kinh tế nước này kể từ khi thực hiện cải cách mở cửa năm 1978 đến nay. Chính phủ kiến tạo địa phương cũng là mô hình đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình Trung Quốc thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa. Bài viết này phân tích làm rõ những nội dung chính phủ kiến tạo địa phương Trung Quốc trong bối cảnh thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới với mục đích đưa lại một số gợi mở cho Việt Nam.

Từ khoá: Chính phủ kiến tạo địa phương, xây dựng nông thôn mới, Trung Quốc.

Phân loại ngành: Quốc tế học

Abstract: The local developmental state in China is a model that is often used by Chinese scholars and some scholars around the world to explain the state governance that helped bring about the miraculous development of the country's economy since the beginning of its open-door policy in 1978. The model also plays a particularly important role in China's implementation of the policy to build the new socialist rural areas. This article analyses and clarifies the main content of the concept of Chinese local developmental government in the context of implementing the policy and makes some recommendations to Vietnam.

Keywords: Local developmental state, building new rural areas, China.

Subject classification: International studies

1. Mở đầu

Mô hình chính phủ kiến tạo địa phương Trung Quốc chính thức được xác lập từ

năm 1994, khi Chính phủ Trung ương thực hiện phân quyền cho địa phương. Trong đó, phân quyền về tài chính là yếu tố đặc biệt quan trọng, là điều kiện để quản lý và thực

hiện các mục tiêu quản lý. Chính phủ Trung ương thừa nhận vai trò chủ yếu của chính phủ địa phương trong việc quản trị các hoạt động ở địa phương, không can thiệp sâu vào việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương. Chính phủ Trung ương áp dụng phương thức uỷ thác - đại diện, giao quyền cho chính phủ địa phương thực hiện các chức năng, nhiệm vụ có liên quan của Chính phủ, chỉ quản lý nhân sự đối với lãnh đạo cấp dưới trực tiếp. Cũng từ đây, trong giới học giả Trung Quốc bắt đầu hình thành thuật ngữ chính phủ kiến tạo địa phương [4, tr.95-96]. Hiện nay, cơ chế phân cấp quyền hành chính và phân cấp tài chính vẫn được Chính phủ Trung Quốc áp dụng. Mặc dù không thể phủ nhận vai trò định hướng của Trung ương đối với địa phương trong xây dựng, phát triển đất nước, nhưng theo quan niệm của đa số học giả nước này, Trung Quốc là một đất nước phát triển dựa trên sự phát triển chủ đạo từ chính phủ địa phương [4, tr.98]. Mô hình chính phủ kiến tạo ở Trung Quốc là mô hình chính phủ kiến tạo địa phương (Local Developmental State). Sự phát triển kinh tế của địa phương do chính phủ địa phương định ra thông qua việc xác lập các chính sách kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương. Mỗi chính phủ địa phương tự lựa chọn ngành kinh tế làm đầu tàu để đẩy mạnh phát triển kinh tế địa phương [5, tr.13-14].

Tựu chung lại có thể nói, chính quyền Trung Quốc được xây dựng và vận hành theo mô hình chính phủ kiến tạo, tuy nhiên, ở Trung Quốc, vai trò của chính phủ kiến tạo chủ yếu nhằm vào việc xây dựng chính phủ kiến tạo địa phương. Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn được Hội nghị Trung ương 5 khoá XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra vào tháng 10 năm 2005 nhằm thu hẹp khoảng cách giữa thành

thị và nông thôn, thúc đẩy công bằng xã hội, phát huy chức năng phục vụ xã hội của nhà nước. Đến tháng 3 năm 2006, Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Trung Quốc đã thông qua “Cương yếu Quy hoạch 5 năm lần thứ XI phát triển kinh tế xã hội nước CHND Trung Hoa”, tiếp tục đặt vấn đề “xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa” thành nhiệm vụ chính trị trọng yếu của Chính phủ. Trên cơ sở đó, các chính phủ địa phương ở 31 tỉnh, thành phố, khu tự trị đã đưa nhiệm vụ “Xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa” vào nội dung công tác chính trị của địa phương mình. Tuy nhiên, tổ chức thực hiện chính sách đó như thế nào, chính quyền mỗi nơi có những sáng kiến, cách làm sáng tạo khác nhau. Bài viết này phân tích chính phủ kiến tạo địa phương trong xây dựng nông thôn mới ở hai địa phương là thành phố Hồ Châu, tỉnh Chiết Giang và thành phố Trùng Khánh.

2. Chính phủ kiến tạo địa phương trong xây dựng nông thôn mới ở Hồ Châu

Tháng 9/2009, Quốc vụ viện Trung Quốc (Chính phủ Trung ương) đã ban hành văn bản Ý kiến chỉ đạo về triển khai thí điểm bảo hiểm xã hội nông thôn mới, yêu cầu các địa phương đẩy mạnh xây dựng chế độ bảo hiểm xã hội ở cả thành thị và nông thôn, trong đó từng bước giải quyết vấn đề bảo hiểm hưu trí của nông thôn. Khi đó, trừ đối tượng cán bộ công chức chính phủ nghỉ hưu, hệ thống bảo hiểm hưu trí của Trung Quốc chủ yếu dựa trên quỹ bảo hiểm hưu trí công nhân viên ở thành thị, chỉ chi trả cho những đối tượng là người lao động và công nhân viên doanh nghiệp thành thị, không bao gồm cư dân nông thôn.

Trong bối cảnh đó, từ cuối những năm 90 của thế kỷ XX cư dân nông thôn của thành phố Hồ Châu, tỉnh Chiết Giang đã trở thành đối tượng được chi trả bảo hiểm từ hệ thống quỹ bảo hiểm hưu trí công nhân thành thị. Cụ thể là khi xây dựng nông thôn mới trở thành chủ trương chung toàn quốc vào năm 2005, thành phố đã có 47.456 cư dân nông thôn là đối tượng được chi trả trong quỹ bảo hiểm hưu trí, chiếm 21,17% tổng số người được bảo hiểm hưu trí của tỉnh [4, tr.102-103].

Kết quả này đạt được là nhờ vào những chính sách mang tính địa phương của chính quyền thành phố vào năm 1998 và năm 2003. Cụ thể, năm 1998, chính quyền thành phố Hồ Châu ban hành văn bản số 90 về việc mở rộng đối tượng của hệ thống bảo hiểm hưu trí công nhân thành thị bao gồm cả công nhân viên và nhân viên tạm thời của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tập thể, doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp hợp tác, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và các loại hình doanh nghiệp khác cũng như tất cả công nhân viên làm việc ở doanh nghiệp tư nhân thành thị có đăng ký tại sở công thương thành phố, hộ kinh doanh cá thể, nhân viên trợ giúp cũng như những người làm các công việc cộng đồng. Quy định này lần đầu tiên đã xoá bỏ những hạn chế về chế độ hộ khẩu thành thị và nông thôn, đưa những người nông dân làm việc tại các doanh nghiệp ở thành thị cũng trở thành đối tượng được chi trả hưu trí trong chế độ bảo hiểm. Đến năm 2003, Chính phủ thành phố tiếp tục ban hành Văn kiện số 1 “Thông báo về việc đẩy mạnh hơn nữa công tác thu chi bảo hiểm hưu trí công nhân viên chức”, trong đó một lần nữa mở rộng đối tượng hưởng bảo hiểm, đưa thành phần lao động cá thể, công nhân viên làm

việc trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp hoặc có mối quan hệ lao động đối với các loại hình doanh nghiệp trở thành đối tượng được hưởng bảo hiểm từ quỹ bảo hiểm hưu trí thành thị.

Bên cạnh đó, chính quyền thành phố phân tách mức tiền đóng bảo hiểm của doanh nghiệp và người lao động, quy định doanh nghiệp căn cứ trên tổng số tiền lương doanh nghiệp phát ra làm tiêu chuẩn định mức đóng bảo hiểm, chứ không dựa trên số lượng người tham gia bảo hiểm thực tế của doanh nghiệp. Theo đó, người lao động có tham gia bảo hiểm hưu trí hay không thì doanh nghiệp vẫn phải chịu trách nhiệm đóng bảo hiểm. Đến thời điểm hiện nay, thành phố Hồ Châu về cơ bản đã xoá bỏ sự khác biệt giữa hộ khẩu thành thị và nông thôn, thực hiện chế độ bảo hiểm hưu trí đối với công nhân viên thành thị và nông thôn, thực hiện “bao trùm hết” việc chi trả cho mọi đối tượng bảo hiểm [4, tr.103].

Thực tiễn trên cho thấy, điều đáng chú ý là không phải Chính phủ Trung ương là khởi nguồn chủ yếu để chính quyền địa phương xây dựng chính sách. Việc mở rộng đối tượng thụ hưởng bảo hiểm của thành phố Hồ Châu được thực hiện theo tinh thần kiến tạo bắt đầu từ năm 1998, trước khi Chính phủ Trung ương đề ra chủ trương chiến lược xây dựng nông thôn mới năm 2005, cũng như trước khi Quốc vụ viện Trung Quốc ban hành Ý kiến chỉ đạo về triển khai thí điểm bảo hiểm xã hội nông thôn mới năm 2009 [4, tr.104].

3. Chính phủ kiến tạo địa phương trong xây dựng nông thôn mới ở Trùng Khánh

“Quy định về đăng ký hộ khẩu nước CHND Trung Hoa” ban hành năm 1958 đã phân

chia ra hộ khẩu nông thôn và phi nông thôn. Chế độ hộ khẩu này bản thân nó đã phân biệt tư cách của người được hưởng các dịch vụ công cộng, ảnh hưởng tiêu cực đến việc hưởng dịch vụ công trong các lĩnh vực giáo dục, bảo hiểm xã hội, dịch vụ y tế, gia nhập biên chế của người ở nông thôn ra lao động ở thành thị, tạo ra sự mất cân bằng trong xã hội [9]. Năm 1997, Chính phủ Trung ương đã công bố “Ý kiến về phương án thí điểm cải cách chế độ quản lý hộ khẩu thành phố nhỏ và chế độ quản lý hộ khẩu nông thôn”, nhằm tăng cường bảo đảm quyền lợi cho người lao động nông thôn, đảm bảo công bằng đãi ngộ giữa người lao động nông thôn và thành thị.

Trùng Khánh là thành phố nằm ở khu vực phía Tây Trung Quốc, có tỉ lệ nhân khẩu thành thị hoá không cao. Đa số lực lượng lao động nông thôn của thành phố này lại không làm nông nghiệp, họ thay đổi nơi ở, nhưng hộ khẩu và nhân khẩu của họ lại không thay đổi. Do đó, theo quy định về hộ khẩu trên, họ không được hưởng lợi ích từ dịch vụ công của nhà nước. Trong chương trình cải cách chế độ hộ khẩu năm 2010, chính quyền thành phố Trùng Khánh đã giảm điều kiện nhập hộ khẩu thành thị và thúc đẩy định cư cho người dân chuyển đổi hộ khẩu. Các cư dân nông nghiệp sau khi chuyển hộ khẩu ra thành thị sẽ được hưởng các dịch vụ công như công dân thành thị. Các cải cách hộ khẩu của thành phố về hình thức là thống nhất với chính sách của Chính phủ Trung ương, hướng đến việc giúp cho người lao động nông thôn có thể được hưởng những dịch vụ công như công dân thành thị. Nhưng về thực chất, cải cách của chính quyền thành phố lại có nội dung rất khác so với chính sách của Trung ương. Chính phủ Trùng Khánh đã có chọn

lọc trong việc thực hiện chính sách chung của Trung ương. Cụ thể là chính sách của Trung ương áp dụng cho cả đối tượng “lao động nông thôn di cư từ những tỉnh khác”, trong khi ở Trùng Khánh lại chỉ áp dụng cho đối tượng là “lao động nông thôn của chính thành phố”. Một vấn đề lớn khác từ thực tiễn cải cách chế độ hộ khẩu ở Trùng Khánh là hiện tượng lao động nông thôn sau khi chuyển đổi hộ khẩu thành phố, sẽ có khả năng bị “mất đất”. Bởi vì, theo quy định của thành phố, lao động nông thôn sau khi chuyển đổi hộ khẩu ra thành phố, trong vòng ba năm kể từ ngày chuyển đổi hộ khẩu vẫn tiếp tục có quyền sử dụng, quyền hưởng lợi từ đất giao khoán và nhà ở nông thôn. Trong vòng ba năm đó, nếu họ “tự nguyện trả đất” cho nhà nước thì sẽ được bồi thường theo quy định. Tuy nhiên, việc “tự nguyện trả đất” cho nhà nước trong vòng ba năm về bản chất lại mang ý nghĩa là sau ba năm, họ chỉ có thể được chọn một trong hai khả năng hoặc là giữ hộ khẩu nông thôn để giữ đất, hoặc là có hộ khẩu thành thị và trả đất về cho nhà nước [7], có nghĩa là đổi “quyền tài sản” (đất) để lấy “quyền phúc lợi”. Từ đây có nhận định rằng, đất đai mới chính là động lực bên trong để chính quyền thành phố thực hiện chế độ cải cách hộ khẩu, do nhu cầu sử dụng tài nguyên đất cho công cuộc thành thị hoá của các thành phố ngày càng cao. Chương trình cải cách hộ khẩu trên thực tế đã hình thành “nguồn tài chính từ đất đai” cho ngân sách của chính phủ địa phương.

4. Kết luận

Những phân tích về chính phủ kiến tạo địa phương Trung Quốc trong xây dựng

nông thôn mới ở Hồ Châu và Trùng Khánh cho thấy:

Thứ nhất, cùng với việc xây dựng nền kinh tế thị trường đặc sắc Trung Quốc, một yếu tố cơ bản làm nên thành tích phát triển kinh tế ngoạn mục ở Trung Quốc là việc xây dựng và vận hành chính phủ kiến tạo. Đây là xu hướng có tính phổ quát toàn cầu đòi hỏi nhà nước không thể đóng vai trò phục vụ, thúc đẩy tốt nếu nó không chuyển mình theo hướng đó.

Thứ hai, trong quá trình xây dựng và vận hành chính phủ kiến tạo, Trung Quốc chủ yếu nhằm xây dựng chính phủ kiến tạo ở địa phương. Trong thể thống nhất về các vấn đề có tầm chiến lược, chính phủ địa phương đóng vai trò chủ động rất lớn cho sự phát triển. Trong quá trình thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới ở trên cho thấy, Chính phủ mỗi địa phương đã thể hiện rõ rệt tư duy về “sự phát triển”, xuất phát từ các yêu cầu của mỗi địa phương trong quốc gia rộng lớn để tìm kiếm chính sách, thực hiện sáng tạo nhiệm vụ phát triển ở địa phương mình để có những thay đổi về thể chế, quản lý tương ứng.

Ở đây cũng bổ sung thêm rằng, Trung Quốc xây dựng chính phủ kiến tạo địa phương với sự đề cao tương đối vị trí, vai trò của chính quyền cấp huyện. Theo quan điểm của người Trung Quốc “quận huyện trị, thiên hạ an”, có nghĩa là làm tốt công tác quản trị ở chính quyền cấp huyện, thì tất yếu đạt được sự ổn định trong xã hội [11]. Trong hệ thống chính quyền, chính quyền cấp huyện là mắt xích quan trọng trung gian giữa các cấp chính quyền, đồng thời là “tảng đá vững chắc” cho sự phát triển ổn định của đất nước [10, tr.64].

Điều cần đặc biệt chú ý khác là từ những năm 90 của thế kỷ trước, sự phát triển của

mỗi địa phương được đánh giá dựa trên tiêu chuẩn về chỉ số tăng trưởng và hiệu suất kinh tế chính. Đây chính là động lực thúc đẩy các chính phủ địa phương nghiêng về hướng kiến tạo phát triển. Chính phủ kiến tạo địa phương chính là yếu tố đặc biệt quan trọng đóng góp vào sự phát triển của địa phương trong cải cách [10, tr.64].

Thứ ba, phát triển kinh tế là mục tiêu trọng điểm trong quản trị địa phương của chính phủ kiến tạo Trung Quốc, giúp gia tăng của cải xã hội, cải thiện điều kiện sống, nâng cao chất lượng cuộc sống, xây dựng nông thôn mới. Thành tựu đó cho phép nhận định chính phủ kiến tạo địa phương Trung Quốc đã có được đội ngũ các nhà lãnh đạo và cán bộ, công chức với các phẩm chất, năng lực tương ứng. Bởi vậy, nhiều trường hợp, chính phủ địa phương là nơi hoạch định chính sách, sau đó được Chính phủ Trung ương tiếp nhận và nhân rộng. Vấn đề quan trọng ở đây là tầm nhìn của người lãnh đạo chính phủ địa phương.

Thứ tư, không phải việc xây dựng và vận hành chính phủ địa phương luôn diễn ra một cách suôn sẻ, không khiếm khuyết. Cũng như ở nhiều quốc gia, chính quyền địa phương Trung Quốc cũng có xu hướng cục bộ, vun vén địa phương. Trong không ít trường hợp chính phủ địa phương về mặt hình thức hưởng ứng yêu cầu chính sách của Trung ương, nhưng thực chất là nhằm phục vụ cho phát triển kinh tế địa phương, đặc biệt là nhu cầu tối đa hoá lợi ích tài chính địa phương [4, tr.108]. Đây là điều khiến cho người ta nhầm tưởng rằng đó chính là điều tạo nên khái niệm chính phủ kiến tạo địa phương ở Trung Quốc.

Có thể nêu thêm các biểu hiện khác. Sau khi cải cách chế độ thu thuế năm 1994, trước áp lực về tài chính ngân sách, có tình

trạng một số chính quyền địa phương đã lũng đoạn tài nguyên đất đai, khiến cho một số chính phủ kiến tạo địa phương biến mình trở thành cái mà sách báo gọi là “cánh tay cướp đoạt” [10, tr.64]. Ở một số đơn vị cấp huyện, chính phủ địa phương có biểu hiện trái với tinh thần chính phủ kiến tạo, có xu hướng can thiệp sâu ở tầm vi mô, xem nhẹ sức mạnh của thị trường, tính tự chủ của xã hội. Hoặc, mặc dù Trung ương cũng đã nhiều lần nhấn mạnh chủ trương chuyển đổi sang mô hình chính phủ phục vụ, nhưng chính quyền địa phương vẫn chưa theo kịp, có những biểu hiện tiêu cực trong trưng thu đất đai, đầu tư trùng lặp, đầu tư không có chọn lọc vào các ngành công nghiệp, các hiện tượng như quan liêu, tham nhũng địa phương cao, chủ nghĩa bảo hộ địa phương khá thịnh hành, rủi ro tài chính nợ công của địa phương tăng cao [10, tr.64].

Ngoài ra, việc chú trọng xây dựng và vận hành chính phủ kiến tạo địa phương cũng có hệ lụy của nó. Những năm cuối thế kỷ XX, tốc độ phát triển kinh tế cao của Trung Quốc mang đến những vấn đề xã hội nghiêm trọng, như: sự phát triển không hài hòa giữa các vùng miền, các tổ chức xã hội, vấn đề bảo vệ môi trường sinh thái xuống cấp và mất cân bằng trong phát triển [6, tr.110].

Thứ năm, sự vận hành của chính phủ kiến tạo địa phương không thể tránh khỏi chuệch choạc, hạn chế. Trong nhiều trường hợp, chính phủ địa phương không thể bảo đảm được tính toàn bộ, tổng thể quốc gia, do đó, về nguyên tắc phải cần đến vai trò điều chỉnh, điều phối của Chính phủ Trung ương. Đây chính là cơ sở để nói rằng Chính phủ Trung Quốc là chính phủ kiến tạo trong một thể thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

Trong thực tế, Chính phủ Trung ương đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc dẫn dắt xây dựng và vận hành của cả hệ thống chính quyền từ Trung ương đến địa phương, định hướng hoạt động của chính quyền. Nếu như trước đây nhiệm vụ của chính phủ kiến tạo là thúc đẩy phát triển kinh tế với chủ trương lấy tốc độ và hiệu quả phát triển kinh tế làm trọng tâm thì tình hình mới đặt ra yêu cầu phải có sự điều chỉnh mục tiêu phát triển đất nước hướng tới sự cân bằng giữa phát triển kinh tế thị trường và đảm bảo công bằng xã hội. Từ khi bước vào thế kỷ XXI, Trung Quốc bắt đầu tiến hành điều chỉnh mục tiêu phát triển chính sách công theo “quan điểm phát triển khoa học” lấy con người làm gốc, theo đuổi một nền chính trị hợp pháp lấy phát triển khoa học làm mục tiêu căn bản. Hội nghị toàn thể Trung ương 3 lần thứ XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10/2003) lần đầu tiên đã đề ra khái niệm mới “quan điểm phát triển khoa học”, trong đó ý nghĩa đầu tiên là phát triển, trọng tâm là lấy dân làm gốc, yêu cầu căn bản là phối hợp toàn diện và phát triển bền vững, phương pháp căn bản là quy hoạch tổng thể. Từ năm 2004, “quan điểm phát triển khoa học” và “xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa hài hòa” bắt đầu trở thành khẩu hiệu trong đời sống chính trị Trung Quốc, điều đó đã gọi ra và thúc đẩy sự chuyển đổi mô hình quản trị của Chính phủ Trung Quốc theo hướng xây dựng chính phủ kiến tạo khoa học và chính phủ phục vụ. Từ đó, mục tiêu quản trị của nhà nước là bảo đảm và cải thiện đời sống nhân dân là trực chính trong chính sách công của Trung Quốc, để nhân dân cùng được hưởng thụ thành quả phát triển cải cách, nâng cao chỉ số hạnh phúc của nhân dân là mục tiêu quản trị nhà nước.

Hiện nay, khi một số chính phủ địa phương Trung Quốc có những biểu hiện rời xa quan niệm đúng về chính phủ kiến tạo, đi chệch nhu cầu phát triển thì việc chuyển đổi sang mô hình chính phủ kiến tạo - phục vụ chính là sự phản hồi đối với nhu cầu đó [10, tr.64]. Một số học giả Trung Quốc đã có đề xuất đáng quan tâm về giải pháp căn bản đối với quá trình chuyển đổi mô hình của chính phủ kiến tạo sang chính phủ kiến tạo - phục vụ: (1) Coi trọng vai trò của xã hội trong quản trị nhà nước. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, ý thức về quyền lợi của công dân cũng ngày càng cao. Sự phát triển của các tổ chức xã hội để phản ứng lại với những hành vi xâm phạm quyền lợi của chính phủ địa phương cấp huyện cho thấy sự trưởng thành của lực lượng xã hội. Những sai lầm của chính quyền khiến địa vị của nó ít nhiều bị giảm sút và chỉ chính phủ thôi thì không thể giải quyết được các vấn đề cụ thể của đời sống xã hội. Mặc dù, chính phủ địa phương vẫn là nhân tố cốt yếu không thể thiếu trong cơ chế vận hành và chuyển đổi, nhưng nó cần nâng cao sự tin cậy và hồi phục uy tín của mình trong xã hội [10, tr.64]; (2) Nhận thức rõ về chức năng của chính phủ. Trong quá trình chuyển đổi này, chính quyền cần nhận thức rõ hình thái phát triển và nhu cầu của thời đại; từ đó xác định rõ phương thức quản trị, nhiệm vụ chức năng của chính phủ, nâng cao độ minh bạch, chuyển giao bớt quyền cho thị trường, xã hội, thoái lui khỏi hoạt động kinh tế, gia tăng ý thức phục vụ. Bên cạnh đó, tăng cường phục vụ công cộng, bảo đảm xã hội, quan tâm đầu tư cho các lĩnh vực giáo dục, bảo vệ môi trường, làm tốt công tác điều tiết và bảo đảm xã hội cho nhân dân, loại bỏ chế độ hộ khẩu làm ảnh hưởng đến những phúc lợi xã hội của

công dân [1, tr.38-39]; (3) Tổ chức lại bộ máy hành chính. Tái cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính cần thực hiện nguyên tắc phân quyền hợp lý, nguyên tắc hội nhập, nguyên tắc hành động mạnh mẽ và phân bổ ưu tiên các nguồn lực. Căn cứ vào các điều kiện khác nhau, áp dụng các cơ cấu tổ chức hành chính khác nhau. Chính quyền địa phương trong quá trình chuyển đổi sang mô hình chính phủ kiến tạo - phục vụ cần nâng cao năng lực và trình độ quản trị, bao gồm năng lực lãnh đạo, năng lực tích hợp tài chính, năng lực hợp tác, năng lực phản ứng và năng lực dịch vụ công, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội [10, tr.65].

Thứ sáu, Việt Nam là nước có thể chế chính trị và thể chế nhà nước xã hội chủ nghĩa tương đồng Trung Quốc. Theo xu hướng chung, có tính quy luật phổ quát, chúng ta sẽ phải xây dựng chính phủ kiến tạo phát triển để đáp ứng các yêu cầu phát triển có hiệu quả và bền vững kinh tế đất nước. Từ đầu nhiệm kỳ năm 2016 đến nay, Chính phủ của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhiều lần nhấn mạnh thông điệp về xây dựng và vận hành “chính phủ kiến tạo”. Trong phiên chất vấn nghị trường ngày 18-11-2017 tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XIV, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cũng đã đưa ra những quan niệm của mình về chính phủ kiến tạo. Có thể nói, hiện nay Chính phủ Việt Nam đang hướng đến xây dựng một mô hình chính phủ kiến tạo.

Xây dựng chính phủ kiến tạo không thể có mô hình cụ thể chung cho mọi quốc gia. Nhưng mỗi nước hoàn toàn có thể học hỏi kinh nghiệm xây dựng chính phủ đó từ nước khác. Do có nhiều điểm tương đồng nên trong quá trình xây dựng chính phủ kiến tạo - phát triển, Việt Nam có thể thận trọng và khách quan xem xét kinh nghiệm

của Trung Quốc trong xây dựng và vận hành chính phủ kiến tạo, trong đó có chính phủ kiến tạo địa phương. Chính phủ kiến tạo địa phương Trung Quốc đã hình thành và vận hành với các ưu điểm và hạn chế của nó. Đối với nước ta, với nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, vấn đề xây dựng và vận hành chính phủ kiến tạo rất có thể phải theo hướng các nước Đông Á khác, bắt đầu từ vai trò xây dựng của chính quyền Trung ương, bên cạnh việc chú trọng vai trò của chính quyền địa phương. Đó là vì tại thời điểm hiện nay, không phải mọi cán bộ lãnh đạo địa phương đều có tầm nhìn xa trong vấn đề chính phủ kiến tạo, chưa kể tâm lý cục bộ, các tiêu cực xảy ra ở địa phương, việc giám sát chính quyền địa phương chưa tốt... Thực tế cũng cho thấy, phân quyền, phân cấp cho các cấp chính quyền địa phương là vấn đề còn đang có nhiều vướng mắc. Mặc dù các địa phương được quyền tự chủ rất lớn về quy hoạch phát triển, phân cấp đất, trong xây dựng hạ tầng trong tỉnh, phần lớn các dự án đầu tư công giao cho chính quyền địa phương quản lý, nhưng nguồn vốn ngân sách do Trung ương phân bổ nên về thực chất, dự án đầu tư công vẫn do Trung ương quyết định, vai trò quản lý của chính quyền địa phương còn mờ nhạt, chưa thể hiện tính chủ động quyết định và tự chịu trách nhiệm trên địa bàn mình quản lý [3].

Tài liệu tham khảo

- [1] Tống Duy Cường (2005), “Bàn về sự chuyển đổi mô hình chính phủ kiến tạo sang chính phủ phục vụ”, *Tạp chí Lý luận Cam Túc*, số 3.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Hữu Hào (2016), “Chính quyền địa phương trong phân cấp quản lý nhà nước hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 11.
- [4] Uất Kiến Hưng, Cao Tường (2012), “Cơ sở và logic hành động của chính phủ kiến tạo địa phương”, *Tạp chí Khoa học xã hội Trung Quốc*, số 5.
- [5] Thiệu Đông Kha (2008), “Phân tích kinh tế chính trị học về vấn đề phát triển ngành sản xuất hoa quả ở huyện Đăng Sơn - Từ góc nhìn Chính phủ kiến tạo địa phương”, *Báo Nông học An Huy*, q.13, kỳ 14.
- [6] Lã Chí Khuê (2013), “Con đường chuyển đổi mô hình Chính phủ Trung Quốc từ khi cải cách mở cửa: Một mô hình tổng hợp”, *Tạp chí Đại học Nhân dân Trung Quốc*, số 3.
- [7] Hoàng Chí Lượng, Lưu Xương Dụng (2011), “Nghiên cứu về mô hình cải cách chế độ hộ khẩu Trùng Khánh”, *Tạp chí Học viện Hành chính Trung Quốc*, số 2.
- [8] Vũ Kiều Oanh (2018), “Xây dựng chính phủ kiến tạo ở Trung Quốc và gợi mở đối với Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, số 5.
- [9] Lý Hiểu Phi (2010) “Hộ khẩu và những cách biệt với xã hội hiện đại Trung Quốc: Dựa trên nghiên cứu định lượng các kết quả số liệu điều tra xã hội tổng hợp Trung Quốc”, *Tạp chí Đại học Khoa học kỹ thuật Trung Hoa*, số 3.
- [10] Trương Soái, Bành Thanh Bình (2014), “Bàn về năng lực quản trị Chính phủ kiến tạo cấp huyện trong bối cảnh thành thị hoá ở Trung Quốc”, *Tạp chí Đại học nông nghiệp Thanh Đảo*, q. 26, số 2.
- [11] <http://finance.people.com.cn/n/2015/0701/c1004-27233721.html>.
- [12] <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/PrintStory.aspx?distribution=21694& print = true>
- [13] <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/ban-ve-tang-truong-kinh-te-cua-viet-nam-41695.html>

